

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn sáng kiến kinh nghiệm.

Muốn có trò giỏi thì phải có thầy giỏi. Thế nhưng trong thực tế, không hẳn thầy cô nào khi đi dạy cũng đã là người thầy giỏi? Bởi lẽ do yêu cầu cấp bách của từng giai đoạn lịch sử, đặc thù của từng địa phương mà việc tuyển chọn đội ngũ giáo viên (GV) trong những năm trước đây bằng rất nhiều hình thức, nhất là đối với bậc học Tiểu học. Các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời khuyến khích tinh thần học tập và sáng tạo. Cuộc thi giáo viên dạy giỏi các cấp là một hoạt động chính trị chuyên môn quan trọng, nhằm khuyến khích đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao tay nghề chuyên môn và khả năng sư phạm của đội ngũ giáo viên. Tuy nhiên, việc chỉ đạo và tổ chức cuộc thi đòi hỏi nhiều kinh nghiệm, kỹ năng tổ chức, cũng như đồng bộ trong quá trình thực hiện. Vì vậy, để xây dựng được một đội ngũ GV dạy giỏi đáp ứng với yêu cầu giảng dạy, đồng thời tuyển chọn được các GV nòng cốt, tham gia thi GV dạy giỏi các cấp đạt kết quả là công việc quan trọng và không phải dễ làm đối với các nhà quản lý giáo dục. Hàng năm, hội thi GV dạy giỏi còn là một trong những tiêu chí quan trọng để xét thành tích và thi đua của mỗi thầy cô giáo cũng như tập thể đơn vị. Để đạt được kết quả, bên cạnh sự nỗ lực vươn lên của đội ngũ thầy cô giáo thì vai trò chỉ đạo, quản lý của nhà trường đối với công tác này là vô cùng cần thiết. Với vai trò là Hiệu trưởng của nhà trường, đặc biệt, tôi mới được điều động, luân chuyển công tác về một ngôi trường mới nên tôi luôn trăn trở, suy nghĩ và tìm mọi biện pháp để bồi dưỡng và nâng dần về số lượng cũng như chất lượng đội ngũ GV dạy giỏi ở đơn vị mình. Đó cũng là lý do mà tôi chọn đề tài sáng kiến kinh nghiệm: ***“Một số kinh nghiệm chỉ đạo thi giáo viên giỏi các cấp đạt hiệu quả tại Trường Tiểu học Thạch Bàn A”***.

2. Mục đích của sáng kiến kinh nghiệm:

- + Đánh giá được thực trạng tham gia hội thi “GV dạy giỏi” của GV tại Trường Tiểu học Thạch Bàn A.
- + Tìm ra hệ thống các biện pháp bồi dưỡng, chỉ đạo GV tham gia hội thi “GV dạy giỏi” các cấp.

3. Đối tượng nghiên cứu: Các biện pháp chỉ đạo, bồi dưỡng GV thi “GV dạy giỏi” các cấp theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT.

4. Phạm vi nghiên cứu: BGH, GV tại trường Tiểu học Thạch Bàn A.

PHẦN II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Chương 1: Thực trạng đội ngũ và việc tham gia hội thi “GV dạy giỏi” tại trường Tiểu học Thạch Bàn A.

1. Cơ sở lý luận:

Trước hết, chúng ta phải khẳng định: GV là yếu tố hàng đầu, quyết định chất lượng giáo dục. Do đó việc bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển nhà trường. Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV là quá trình tác động tới tập thể, cá nhân GV, tạo cơ hội cho GV tham gia vào các hoạt động dạy học, học tập trong và ngoài nhà trường để GV bổ sung kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực sư phạm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

Mặt khác, mục đích của hội thi GV dạy giỏi cấp tiểu học là:

- + Phát hiện và tôn vinh GV đạt danh hiệu GVG. Từ đó nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng trong xã hội tham gia giáo dục học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi địa phương và của toàn Ngành.

- + Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học, khuyến khích, động viên, tạo cơ hội rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy đối với GV tiểu học.

- + Hội thi là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho GV, đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

Như vậy, hội thi “GV dạy giỏi” có ý nghĩa và mục đích vô cùng to lớn. Thông qua hội thi, chất lượng đội ngũ được thể hiện rõ rệt. Vì vậy, việc bồi dưỡng, chỉ đạo GV tham gia GV tham gia thi GVG là một việc làm vô cùng quan trọng để tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp.

2. Thực trạng:

Phường Thạch Bàn là một phường nằm ở phía Đông Bắc của thủ đô Hà Nội, ngay bên sông Hồng huyền thoại và cây cầu Vĩnh Tuy mới xây nối liền thủ đô Hà Nội với các tỉnh phía Đông và Đông Bắc của đất nước. Phường Thạch Bàn luôn coi công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập là một nhiệm vụ quan trọng, có vai trò rất to lớn trong quá trình nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phục vụ cho sự phát triển kinh tế văn hóa xã hội của

phường. GV và học sinh của Trường Tiểu học Thạch Bàn A phần lớn là con em thuộc phường Thạch Bàn.

- Năm học 2024-2025, trường gồm 29 lớp với 1136 học sinh.

- Tổng số CBGVNV: 53 người (CBQL: 02, GV: 39, TPT: 1, NV: 11)

Trong đó: Biên chế 33 người (CBQL: 02, GV: 28, NV: 3), Hợp đồng 20 người (GVCB: 6, GVBM: 5, NVVT: 01; BV: 04, Lao công: 03)

- Trình độ đào tạo (chỉ tính biên chế):

+ Giáo viên (theo Luật GD 2019): Đạt chuẩn: 28/28 người – 100%; Trên chuẩn: 0; Chưa đạt chuẩn: 0/28 – 0%

+ Nhân viên: Đạt chuẩn: 03/03 người (100%); Trên chuẩn: 0/03 người (0%)

- Thành tích đã đạt được: Nhà trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”. Năm học 2021-2022: Công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II, chuẩn quốc gia mức độ I.

Bảng khảo sát GV dự thi qua các năm học

<i>Năm học</i>	<i>GVG cấp Trường</i>		<i>GVG cấp Quận</i>	
	<i>SL</i>	<i>Thành tích</i>	<i>SL</i>	<i>Thành tích</i>
2020-2021	15	15 Đạt	01	Đạt
2021-2022	16	16 Đạt	0	0
2022-2023	18	01 Nhất, 01 Nhì, 01 Ba	01	Đạt

Với tình hình thực trạng như trên trong quá trình thực hiện đề tài, tôi đã gặp một số thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

- Nhà trường có khuôn viên riêng biệt đảm bảo diện tích theo quy định. Nhà trường được đánh giá trường học xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc mức 1. Nhà trường có 29 phòng học văn hóa, các phòng đều được kết nối mạng Internet đầy đủ, có hệ thống wifi ở các hành lang ở cả 3 tầng.

- BGH có trình độ chuẩn và trên chuẩn theo quy định của luật giáo dục 2019. BGH quản lý, điều hành công việc của nhà trường ổn định và phát triển. Ban giám hiệu nhà trường quan tâm, đề ra những định hướng rõ ràng trong việc tổ chức thi.

- Đội ngũ CBGV có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm tốt. Tập thể GV đoàn kết, có ý thức, trách nhiệm với công tác được giao. Học sinh có ý thức học, chăm ngoan, lễ phép, không có hiện tượng HS vi phạm đạo đức.

2. Khó khăn:

- Trong trường còn có một vài giáo viên tiếp cận phương pháp giảng dạy mới còn hạn chế, chưa thực sự phấn khích tham gia hoạt động chuyên môn, trình độ đào tạo không đồng đều, chất lượng giảng dạy của một số giáo viên chưa đáp

ứng được yêu cầu phát triển của xã hội, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành ở một số bộ phận còn ở mức độ cầm chừng chưa gương mẫu trong vấn đề tự học tự rèn, tự nghiên cứu để nâng cao tay nghề, nhất là việc tham gia học tập để sử dụng công nghệ thông tin ứng dụng vào trong giảng dạy sao cho có hiệu quả nhất.

- Bên cạnh đó, một số giáo viên còn chưa tích cực đổi mới phương pháp dạy học, còn dạy theo kiểu cung cấp kiến thức áp đặt cho học sinh chưa phát huy tính chủ động, sáng tạo, tích cực của học sinh, không để các em suy nghĩ, tự tìm ra kiến thức mới.

- Một bộ phận giáo viên còn lúng túng trong việc lựa chọn, phối hợp các phương pháp dạy học, lựa chọn hình thức tổ chức chưa phù hợp với môn học, dạng bài, hoặc nếu có chỉ mang tính hình thức chứ hiệu quả chưa cao.

- Giáo viên của trường còn trẻ đang ở độ tuổi sinh con nên cũng ít nhiều hạn chế việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn do đó kết quả các tiết dạy được xếp loại giỏi chưa cao.

*** Từ những thuận lợi, khó khăn trên, tôi nhận thấy rằng:** Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp là cơ hội để giáo viên rèn luyện về chuyên môn nghiệp vụ, lòng yêu nghề mến trẻ, đồng thời rèn luyện tính kiên trì đối với công tác giáo dục. Để GV tích cực tham gia Hội thi và đạt hiệu quả, cần có những giải pháp phù hợp, kịp thời.

Chương 2: Giải pháp chỉ đạo thi giáo viên giỏi các cấp đạt hiệu quả tại Trường Tiểu học Thạch Bàn A

1. Lập kế hoạch chi tiết và khoa học

1.1. Ngày từ đầu năm học, là một người quản lý, tôi chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thi theo các văn bản quy định, có thời gian, nội dung, hình thức thi rõ ràng.

* Các căn cứ:

+ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về hội thi GV dạy giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

+ Công văn của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức Hội thi GV dạy giỏi Thành phố cấp tiểu học.

+ Kế hoạch của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp tiểu học.

+ Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, Kế hoạch công tác chuyên môn của nhà trường.

* Nguyên tắc

+ Dựa trên sự tự nguyện của GV; không ép buộc, không tạo áp lực cho GV tham gia Hội thi;

+ Đảm bảo tính trung thực, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đảm bảo thực chất;

+ Đảm bảo đúng quy định của chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành.

* Đối tượng và tiêu chuẩn:

- Là GV trong biên chế hoặc GV hợp đồng chính thức đang giảng dạy ổn định tại trường.

- Giáo viên tham dự Hội thi cấp trường đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây: Giáo viên tham dự Hội thi cấp trường phải đảm bảo đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên của năm liền kề năm tham dự Hội thi, trong đó các tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 (Tiêu chuẩn Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ) được quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức tốt.

* Nội dung thi

+ Thực hành dạy một tiết theo kế hoạch giảng dạy tại thời điểm diễn ra Hội thi. Tiết dạy tham gia Hội thi được tổ chức lần đầu tại lớp học với nguyên trạng số lượng học sinh của lớp đó. GV không được dạy trước (dạy thử) tiết dạy tham gia Hội thi trong năm học tổ chức Hội thi. GV được thông báo và có thời gian chuẩn bị cho tiết dạy trong thời gian không quá 02 ngày trước thời điểm thi;

+ Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của cá nhân đối với môn học mà GV dạy thi. Thời lượng trình bày biện pháp không quá 30 phút, bao gồm cả thời gian Ban Giám khảo trao đổi. Biện pháp được lãnh đạo cơ sở giáo dục xác nhận áp dụng hiệu quả và lần đầu được dùng để đăng ký thi GV dạy giỏi cơ sở giáo dục phổ thông và chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen thưởng cá nhân trước đó.

* Hồ sơ tham dự Hội thi:

Kết quả đạt chuẩn nghề nghiệp (bao gồm kết quả đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp và các minh chứng xác thực) theo điểm a Khoản 2 các Điều 6, 7, 8 của Quy định này; xác nhận của lãnh đạo cơ sở giáo dục kèm theo minh chứng xác thực về việc giúp người học có sự tiến bộ rõ rệt thông qua việc vận dụng hiệu quả biện pháp trong công tác giảng dạy, chủ nhiệm lớp.

* Đánh giá kết quả GV dự thi

GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi phải đảm bảo: Phần thực hành tiết dạy được tính theo thang điểm 20 và có ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá loại giỏi, và không có giám khảo đánh giá là loại trung bình trở xuống; phần trình bày biện pháp được ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá mức đạt.

1.2. Thống nhất kế hoạch trong cuộc họp hội đồng sư phạm và phổ biến đến toàn thể giáo viên.

Sau đây là kế hoạch mà tôi đã xây dựng và được sự nhất trí thông qua của BGH để thực hiện (*Phụ lục: Kế hoạch tổ chức thi GV dạy giỏi cấp Trường năm học 2023-2024, 2024-2025*).

2. Phân công chuyên môn hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho những GV tham gia thi GV dạy giỏi.

Khi sắp xếp phân công chuyên môn đầu năm học, tôi đặc biệt chú ý và quan tâm đến những GV đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên của năm liền kề năm tham gia Hội thi (Theo quy định Tại Khoản, Điều 7, Thông tư 22/2019). Trong đó, các tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 (Tiêu chuẩn phát triển chuyên môn, nghiệp vụ) được quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng BGD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức tốt. Tiếp theo, quan tâm những GV là nòng cốt tham gia và phấn đấu trở thành GV dạy giỏi các cấp. Vì vậy, việc bố trí lớp dạy, môn dạy phải phù hợp với khả năng và sở trường của từng người, tránh việc xáo trộn giữa các khối lớp nhiều sẽ gây khó khăn cho GV dự thi. Thực tế thì GV tiểu học đều được đào tạo và dạy được tất cả các môn, các khối lớp (trừ các môn: Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Giáo dục thể chất, Mỹ thuật). Thế nhưng, để tạo điều kiện cho GV có nhiều thời gian chuyên sâu vào một khối lớp thì khi phân công chuyên môn cần hạn chế việc thay đổi. Thông thường thì với những GV tham gia thi GV dạy giỏi, tôi tìm hiểu kỹ nguyện vọng của GV đăng ký, cố gắng sắp xếp ưu tiên để họ thuận lợi hơn, có điều kiện để đầu tư cho công tác chuyên môn sâu hơn. Những GV đăng ký và có khả năng tham gia thi GV dạy giỏi đạt kết quả sẽ đăng ký đạt CSTĐ, khen thưởng cuối năm, đạt các tiêu chí chuyên nghiệp, đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đó cũng là một sự động viên, khích lệ ban đầu để GV cố gắng vươn lên trong công tác giảng dạy, có kế hoạch phấn đấu để tham gia thi GV dạy giỏi các cấp đạt kết quả. Đồng thời những GV này là nhân tố quan trọng, là nòng cốt để tư vấn, giúp đỡ và nhân rộng thêm các GV khác trong khối.

3. Chỉ đạo, tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp Trường.

Khi tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp Trường, tôi nghiên cứu và bám sát các văn bản chỉ đạo về hội thi GV dạy giỏi các cấp (Thi GV dạy giỏi được thực hiện theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT Ban hành Quy định về Hội thi GV dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông). Từ việc chấm phần trình bày biện pháp của GV đến bốc thăm và dự thi tiết dạy thực hành, tất cả đều phải làm đầy đủ các bước, các khâu đúng theo qui trình và thật sự nghiêm túc, khách quan. Đây chính là một bước tập dượt rất quan

trọng để GV có sự chuẩn bị sẵn sàng về tâm lý khi tham gia thi các cấp cao hơn. Để tổ chức được một hội thi GV dạy giỏi cấp Trường đúng qui định và đạt hiệu quả, bản thân người quản lý cũng phải suy nghĩ sắp xếp từng khâu cho hợp lý, khoa học. Đặc biệt là phải nghiên cứu kỹ các văn bản, nắm vững qui định và các bước thực hiện. Vì vậy, đối với những GV đã được sàng lọc và đạt kết quả ở cấp trường rất tự tin khi tham gia thi cấp quận, cấp thành phố. Họ đã được làm quen với cách tổ chức và đã được trải nghiệm thi ở cấp trường nên khá thoải mái, bình tĩnh tham gia thi ở cấp cao hơn.

4. Bồi dưỡng chuyên môn cho GV.

Đây là công việc không thể thiếu được trong suốt quá trình giảng dạy của họ. Giáo viên phải có chuyên môn vững vàng và sâu rộng. Muốn vậy, giáo viên phải bồi dưỡng những kiến thức cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng để có đủ năng lực dạy tốt lớp học mà mình được phân công. Để đạt hiệu quả, BGH tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ về phương pháp, cách tổ chức các hình thức dạy học thông qua các tiết dạy minh họa. Công tác bồi dưỡng chuyên môn là một công việc được tiến hành liên tục và lâu dài. Một GV muốn trở thành một GV dạy giỏi phải hội tụ rất nhiều yếu tố: Kiến thức, kỹ năng sư phạm, nghệ thuật sư phạm, khả năng vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy, xử lý các tình huống sư phạm...

4.1. Định hướng cho GV xây dựng kế hoạch tự học - tự bồi dưỡng:

Đây vừa là điều kiện cần và đủ cho việc thực hiện các yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên đồng thời giúp họ sử dụng có hiệu quả những kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp vào việc giảng dạy, giáo dục học sinh, khơi dậy hứng thú học tập, phát huy tinh thần tự lực, tự giác trong học tập của học sinh. Kế hoạch này luôn được BGH tổ chức, chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả thông qua từng tuần, tháng. Thực hiện mục tiêu kế hoạch, chỉ đạo các tổ, các cá nhân làm việc theo kế hoạch, tất cả công việc phải được kế hoạch hoá, cụ thể hóa, tiêu chuẩn hoá. Hàng tuần vào chiều thứ sáu chúng tôi lại họp Ban giám hiệu, lên lịch cho 1 đến 2 tuần kế tiếp và có thể điều chỉnh nếu thấy chưa hợp lý. Chúng tôi thường xuyên có sự trao đổi bàn bạc, rút kinh nghiệm để giải quyết kịp thời những vướng mắc trong quản lý, chỉ đạo.

4.2. Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho GV.

Trong mỗi năm học, nhà trường thường tổ chức nhiều đợt bồi dưỡng chuyên môn như: Đầu năm học, các tháng trong năm học. Ở mỗi đợt bồi dưỡng, BGH lập kế hoạch cụ thể phân công trách nhiệm cho từng thành viên để họ có thời gian nghiên cứu kỹ những vấn đề mình được phân công triển khai. Kế hoạch bồi dưỡng đều dựa trên thực trạng đội ngũ giáo viên trong trường, dựa trên những vướng mắc, khó khăn mà giáo viên gặp phải khi giảng dạy, giáo dục. Trong các buổi sinh

hoạt chuyên môn tập trung bồi dưỡng về: chương trình sách giáo khoa nhất là chuẩn kiến thức kỹ năng giúp cho đội ngũ càng hiểu biết thêm về mặt *lĩnh vực kiến thức và lĩnh vực kỹ năng sư phạm* trong từng tiêu chí đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng về cách soạn kế hoạch dạy học theo hướng đổi mới, tổ chức dạy học theo nhóm đối tượng, phương pháp dạy học, cách sử dụng từng phương pháp, cách thức tổ chức dạy học, đặc biệt xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Qua đó, giáo viên thấy rõ không có phương pháp nào là vạn năng mà phải biết lựa chọn, phối hợp phù hợp với nội dung kiến thức cần truyền đạt.

Ngoài ra, trong thời đại công nghệ thông tin như hiện nay, đòi hỏi GV còn phải biết sử dụng thành thạo máy tính, máy chiếu trong soạn và dạy bằng giáo án điện tử. Chính vì điều này, để bồi dưỡng đội ngũ GV dạy giỏi tại đơn vị mình, tôi cũng đi sâu vào từng nội dung mà GV mình còn hạn chế. Nắm bắt ưu điểm và hạn chế của từng GV để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp. Đối với những GV còn hạn chế về kiến thức thì không còn cách nào khác là động viên GV phải tích cực tự học, nâng cao trình độ chuyên môn. BGH là người hỗ trợ GV tìm tòi và sưu tầm các tài liệu để GV có thời gian dành cho công tác tự học. GV nào còn hạn chế về kỹ năng sư phạm thì tôi đi sâu vào công tác dự giờ để tư vấn, giúp đỡ những hạn chế hay mắc phải. Tồn tại lớn nhất hiện nay mà tôi thấy qua công tác dự giờ và chấm thi GV dạy giỏi là hầu hết GV khi dạy còn làm việc nhiều, tôi thường gọi vui là “bệnh nghề nghiệp”. Mặc dù GV đã được tập huấn, đều biết và hiểu rõ: nói nhiều hay giảng giải nhiều là không phát huy được phương pháp tích cực, là thiên về phương pháp truyền thống. Song do áp lực về thời gian, do sợ học sinh không hiểu bài, do hay nói lặp lại... nên nhiều GV vẫn mắc phải những lỗi đó. Vì vậy, khi góp ý, tư vấn cho GV tôi thường chỉ rõ: Với dạng bài này, nội dung này thì phải lựa chọn cách giảng nào là phù hợp, tránh nói đi nói lại nhiều lần sẽ mất nhiều thời gian, lại hạn chế về phương pháp tích cực. Bên cạnh việc GV phải xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn, kiến thức cho mình, tôi triển khai đầy đủ và kịp thời những văn bản chỉ đạo về công tác chuyên môn, những qui định, đổi mới của ngành, của địa phương... Điều đó không chỉ giúp GV nắm vững và thực hiện đúng qui chế chuyên môn, mà còn trang bị các nội dung quan trọng của phần thi GV dạy giỏi. Trong năm học, tập trung triển khai lại các chuyên đề khó, bàn bạc tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong thực tế giảng dạy. Đặc biệt trong năm học này, tôi luôn quan tâm đến chương trình bồi dưỡng GV thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; nhắc nhở và hỗ trợ GV tích cực, nghiêm túc trong học tập để GV nắm vững chương trình tổng thể cũng như khối lớp mình giảng dạy; làm tiền đề vững chắc cho chu kỳ tập huấn

những năm học tiếp theo. Trong quá trình đi dự giờ, góp ý tiết dạy, vấn đề không phải là tìm ra những tồn tại của GV, mà quan trọng là người quản lý phải giúp đỡ, hỗ trợ cho GV khắc phục tồn tại bằng cách nào? Dạy như thế nào cho có hiệu quả? Điều này đòi hỏi nhà quản lý như chúng tôi phải nghiên cứu kỹ bài dạy, nắm vững các phương pháp và đưa ra những nhận xét đúng đắn, hợp lý. Có như vậy mới giúp GV tiến bộ thực sự và phấn đấu trở thành GV dạy giỏi.

4.3. Bồi dưỡng GV kỹ năng trình bày giải pháp

Qua kết quả thi cấp trường, nhà trường chọn lọc, cân nhắc GV có đủ điều kiện tham gia thi GV giỏi các cấp, tiếp tục có kế hoạch bồi dưỡng, hỗ trợ GV để tham gia thi cấp cao hơn đạt kết quả. Thực tế, qua nhiều năm làm công tác quản lý, chỉ đạo, hỗ trợ GV tham gia hội thi GV dạy giỏi các cấp, tôi nhận thấy: Trước đây GV thường lo lắng nhất là phần thi “Bài kiểm tra năng lực”. Đến khi áp dụng theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT, trong phần thi trình bày biện pháp, GV đa phần đều tỏ ra lúng túng và không tự tin. Đây là một nội dung đòi hỏi GV phải cập nhật kinh nghiệm thực tế đã làm, sau đó sắp xếp lại thành một bài nói hoàn chỉnh và lên trình bày trước Ban giám khảo. Trên thực tế, có GV giảng dạy làm rất tốt phần này, nhưng khi trình bày trước hội thi thì lại không biết bắt đầu từ đâu? Nói như thế nào? Vì đây là qui định mới, mẫu qui định về cách trình bày thì không có văn bản nào qui định cụ thể, cả BGH và GV đều cảm thấy mới mẻ và chưa có kinh nghiệm trong phần thi này. Vì vậy, để cho GV bớt căng thẳng, BGH phải là người hỗ trợ đồng hành cùng GV dự thi. Chính bản thân tôi phải đi tìm tòi, tham khảo về cách trình bày phần biện pháp để tư vấn hỗ trợ GV. Cụ thể, năm học này, tôi đã hướng dẫn GV trình bày phần biện pháp như sau:

- a. Lý do chọn biện pháp
 - Vai trò của biện pháp đối với học sinh.
 - Thực tế tại đơn vị và rút ra ý nghĩa của vấn đề nghiên cứu.
- b. Nội dung các biện pháp: Trình bày các biện pháp cụ thể, chi tiết.
- c. Kết quả thực hiện các biện pháp
 - Kết quả thu được sau khi áp dụng biện pháp (*có số liệu so sánh trước khi áp dụng và sau khi áp dụng*)
- d. Kết luận nội dung trình bày: Tóm tắt ý nghĩa của biện pháp

Để GV dễ dàng thực hiện và tự tin trình bày biện pháp, tôi luôn là người định hướng, thực hiện mẫu và hướng dẫn GV chủ động, tự tin khi trình bày. Có như thế, GV có định hướng để viết và trình bày, và đó cũng là một sự động viên để GV tự tin tham gia thi đạt kết quả. Khi GV đã vượt qua được phần này, BGH cũng là người đồng hành cùng GV trong công tác soạn bài, định hướng phương pháp giảng dạy. Chuẩn bị mọi điều kiện về cơ sở vật chất tốt nhất để GV có điểm

tựa về mặt tinh thần cũng như vật chất để tiếp tục phần thi cuối cùng đạt hiệu quả mỹ mãn nhất.

4.4. Bồi dưỡng GV thiết kế bài dạy hay và sáng tạo.

Bồi dưỡng GV thiết kế bài dạy hay và sáng tạo là một yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy và truyền cảm hứng cho học sinh. Dưới đây là các giải pháp thiết thực:

4.4.1. Tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên môn:

- **Hội thảo chuyên đề:** Tổ chức các buổi hội thảo tập trung vào phương pháp thiết kế bài dạy sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và các phương pháp dạy học mới.

- **Đào tạo chuyên sâu:** Mời chuyên gia về giáo dục hướng dẫn cách thiết kế bài giảng dựa trên năng lực học sinh và xu hướng đổi mới giáo dục.

- **Thực hành sáng tạo:** Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học thực hành thiết kế bài giảng bằng cách sử dụng phần mềm hoặc công cụ hỗ trợ.

4.4.2. Xây dựng cộng đồng chia sẻ tài liệu và ý tưởng:

- **Nhóm chuyên môn:** Thành lập các nhóm giáo viên theo môn học hoặc cấp lớp để cùng chia sẻ ý tưởng, bài giảng mẫu và phản hồi lẫn nhau.

- **Ngân hàng bài giảng:** Xây dựng kho dữ liệu gồm các bài dạy mẫu hay, sáng tạo để GV tham khảo.

- **Thảo luận trực tuyến:** Tận dụng mạng xã hội hoặc các diễn đàn để giáo viên trao đổi kinh nghiệm.

4.4.3. Ứng dụng công nghệ thông tin:

- **Công cụ hỗ trợ thiết kế bài giảng:** Hướng dẫn giáo viên sử dụng các phần mềm như PowerPoint, Canva, Kahoot, Google Slides, và các ứng dụng CNTT khác để bài giảng sinh động hơn. Đặc biệt, trong thời đại chuyển đổi số như hiện nay, việc ứng dụng ChatGPT vào việc thiết kế bài dạy, ghi âm, thiết kế phim hoạt hình, soạn nhạc, sáng tác, tạo nhân vật, xây dựng trò chơi là vô cùng hữu ích, thiết thực và đạt hiệu quả cao cho bài giảng.

- **Học qua video hướng dẫn:** Cung cấp các video ngắn về cách sử dụng công cụ và ứng dụng công nghệ để thiết kế bài học hấp dẫn.

4.4.4. Tích hợp các phương pháp dạy học mới:

- **Dạy học dựa trên dự án:** Hướng dẫn giáo viên xây dựng bài dạy xoay quanh các dự án thực tế để học sinh tham gia tích cực.

- **Dạy học tích hợp:** Tích hợp kiến thức từ nhiều môn học để bài dạy trở nên thú vị và gần gũi với thực tế.

- **Dạy học lồng ghép kỹ năng công dân số:** Hướng dẫn HS tự mình truy cập Internet để tìm kiếm thông tin, tự đăng tải thông tin, hình ảnh, video lên

padlet của nhóm, của lớp, tự vào đường link để tham gia các trò chơi, các ứng dụng học tập hoặc tự mình trải nghiệm lớp học ảo,...

- **Dạy học trải nghiệm:** Khuyến khích thiết kế các hoạt động học tập thông qua trò chơi, trải nghiệm hoặc tình huống thực tế.

4.4.5. Đánh giá và cải tiến liên tục:

- **Phản hồi từ học sinh:** Thu thập ý kiến học sinh để đánh giá hiệu quả bài giảng và điều chỉnh phù hợp.

- **Dự giờ và rút kinh nghiệm:** Tăng cường dự giờ chéo giữa các giáo viên để học hỏi lẫn nhau và nhận phản hồi xây dựng.

4.4.6. Tạo động lực và môi trường khuyến khích sáng tạo:

- **Khen thưởng và ghi nhận:** Tổ chức các cuộc thi thiết kế bài dạy sáng tạo và khen thưởng giáo viên có ý tưởng hay.

- **Môi trường hỗ trợ:** Xây dựng văn hóa học hỏi, khuyến khích giáo viên mạnh dạn thử nghiệm và sáng tạo trong giảng dạy.

II. Ý nghĩa của Sáng kiến kinh nghiệm – Kết quả đạt được.

1. Ý nghĩa của Sáng kiến kinh nghiệm:

Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp là cơ hội để giáo viên rèn luyện về chuyên môn nghiệp vụ, lòng yêu nghề mến trẻ. Đồng thời rèn luyện tính kiên trì đối với công tác giáo dục. Để có được kết quả cao trong các hội thi giáo viên dạy giỏi, người quản lý phải thực sự quan tâm đến phong trào, có kiến thức về chuyên môn, tạo động lực, thúc đẩy giáo viên tham gia thi. Tiết dạy muốn thành công, giáo viên phải tìm hiểu thêm rất nhiều thông tin có liên quan đến bài dạy ở nhiều bộ sách, chất lọc lựa chọn và lồng ghép để bài dạy có hồn hơn, sâu sắc và phù hợp với đối tượng học sinh của lớp mình. Sau mỗi Hội thi, nhà trường sẽ lựa chọn được các cá nhân tiêu biểu để tuyên truyền, nhằm phát hiện, tuyên dương và nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục. Tất cả những điều trên muốn làm được ngoài sự nỗ lực cố gắng của giáo viên thì không thể thiếu vai trò đồng hành, chỉ đạo và hỗ trợ hết mình của các nhà quản lý, đặc biệt là vai trò của BGH nhà trường. Nếu tất cả đều cố gắng, nhiệt tình thì tôi tin rằng phong trào thi giáo viên dạy giỏi sẽ thật sự lan tỏa, được giáo viên ủng hộ nhiệt tình và chất lượng giáo dục cũng được nâng lên đáng kể, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội hiện nay.

2. Kết quả: Trước đây, nhiều giáo viên, nhất là những giáo viên lớn tuổi tự ti không dám đăng ký thi giáo viên dạy giỏi, kể cả cấp trường. Nhưng hiện nay hầu hết giáo viên trường tôi đều đã mạnh dạn đăng ký tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, kể cả một số giáo viên lớn tuổi sắp nghỉ hưu cũng tích cực đăng ký tham gia; tạo nên một phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong nhà trường.

Nhờ việc chỉ đạo tốt Hội thi GV dạy giỏi các cấp, **năm học 2023-2024 và năm học học 2024-2025, nhà trường đạt kết quả** như sau:

<i>Năm học</i>	<i>GVG cấp Trường</i>		<i>GVG cấp Quận</i>	
	<i>SL</i>	<i>Thành tích</i>	<i>SL</i>	<i>Thành tích</i>
2023-2024	16	01 Nhất, 01 Nhì	01	01 giải Ba
2024-2025	16	2 Nhất, 2 Nhì, 3 Ba, 2 KK	2	1 Nhì, 1 Ba

Sau 3 năm, nhà trường không có GV nào tham gia thi GV dạy giỏi cấp quận đạt giải, đến cuối năm học 2023-2024, nhà trường có 01 GV đạt giải Ba (Cô giáo Trịnh Thu Trang – GVCN lớp 4A2); cuối năm học 2024-2025, nhà trường có 02 GV tham gia thi GV dạy giỏi cấp quận thì cả 02 GV đều đạt giải (Cô giáo Hoàng Thị Ngọc Ánh – GVCN lớp 2A2 – đạt giải Nhì, cô giáo Hà Thị Yến Hoa – GV dạy Tin học – đạt giải Ba). Hơn nữa, trong năm học 2024-2025, phong trào thi GV dạy giỏi như được lan tỏa, tất cả các tiết thi GV dạy giỏi cấp Trường đều có sáng tạo, các tiết thi đều được đưa vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề để đồng nghiệp theo dõi, học tập. Điều đó chứng tỏ: Việc tổ chức và chỉ đạo cuộc thi giáo viên các cấp không chỉ giúp phát hiện và bồi dưỡng những giáo viên giỏi mà còn nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường. Những kinh nghiệm nêu trên đã mang lại hiệu quả thiết thực và có thể áp dụng rộng rãi.

3. Hiệu quả mà Sáng kiến mang lại:

- Nâng cao chất lượng giảng dạy: Giáo viên được khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học, từ đó giúp học sinh học tập hiệu quả hơn. Việc chuẩn bị cho các kỳ thi giáo viên giỏi đòi hỏi giáo viên phải nghiên cứu chuyên sâu, sáng tạo trong bài giảng và nắm vững kiến thức chuyên môn.

- Tạo động lực cho giáo viên: Các cuộc thi là cơ hội để giáo viên khẳng định năng lực và sự sáng tạo của mình. Khi đạt được thành tích, giáo viên sẽ có thêm động lực phấn đấu, tự tin hơn trong công việc.

- Phát triển năng lực quản lý của Ban giám hiệu: Ban giám hiệu và các tổ trưởng chuyên môn có thêm kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ và tổ chức các hoạt động chuyên môn. Quá trình chỉ đạo giúp nhà trường phát hiện những phương pháp hay và hiệu quả để áp dụng rộng rãi

- Xây dựng văn hóa học tập trong nhà trường: Tham gia các kỳ thi giáo viên giỏi tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, khích lệ tinh thần học hỏi và phát triển chuyên môn liên tục. Giáo viên giỏi là tấm gương để các đồng nghiệp học tập và noi theo.

- Nâng cao uy tín và thành tích của nhà trường: Thành tích trong các kỳ thi giáo viên giỏi góp phần nâng cao danh tiếng của trường, thu hút sự quan tâm của

phụ huynh và cộng đồng. Điều này còn giúp khẳng định chất lượng giáo dục của trường trong hệ thống giáo dục địa phương.

- Lan tỏa sự đổi mới: Những kinh nghiệm được chia sẻ trong các kỳ thi giáo viên giỏi có thể trở thành nền tảng để nhân rộng các sáng kiến, cải tiến phương pháp dạy học tại trường và trong toàn ngành.

PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Thực tế trong nhiều năm qua, Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã hết sức quan tâm đến việc bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ GV. Việc phát động, tổ chức hội thi “GV dạy giỏi” các cấp là một trong những hình thức giúp CBGV nâng cao nhận thức, có cơ hội tự học, sáng tạo. Ngoài ra, hội thi còn có tác dụng tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp. Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, BGH nhà trường đã nghiêm túc tổ chức và hướng dẫn GV tham gia. Kết quả hội thi đã được nâng cao rõ rệt theo từng năm học, khẳng định được bước đi đúng hướng của nhà trường. Các giải pháp chỉ đạo giáo viên thi giáo viên giỏi các cấp có phạm vi ảnh hưởng lớn đến hoạt động dạy và học của nhà trường.

- **Đối với giáo viên:** Giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, phát triển các kỹ năng cần thiết trong giảng dạy và tổ chức lớp học. Giáo viên có thêm động lực phấn đấu, sáng tạo và đổi mới phương pháp dạy học.

- **Đối với nhà trường:** Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục chung, xây dựng hình ảnh trường tiểu học có đội ngũ giáo viên chuyên môn vững vàng, sáng tạo và tâm huyết. Đây cũng là cơ sở để trường đạt thành tích cao trong các kỳ thi cấp huyện, tỉnh và quốc gia.

- **Đối với học sinh:** Các phương pháp giảng dạy tiên tiến mà giáo viên áp dụng trong quá trình chuẩn bị thi sẽ giúp học sinh tiếp thu kiến thức hiệu quả, nâng cao hứng thú học tập.

2. Khuyến nghị: Người làm công tác quản lý như chúng ta cần áp dụng các giải pháp trên một cách đồng bộ để khai thác, phát huy mặt mạnh của từng nhân tố trong nhà trường, tạo ra sức mạnh tổng hợp, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong trường tiểu học.

*** Đối với Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT quận Long Biên.**

Tiếp tục tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học với số lượng nhiều hơn, đủ các khối lớp để GV các khối lớp có cơ hội tham gia thi và trưởng thành hơn sau mỗi cuộc thi.

*** Đối với CBQL và GV.**

BGH nhà trường tổ chức các chuyên đề báo cáo tiết dạy sau cuộc thi của cấp quận, cấp thành phố để 100% GV toàn trường tham dự và học hỏi (Có thể báo cáo bằng cách dạy trực tiếp, có thể báo cáo bằng cách xem lại clip tiết dạy).

Vận dụng linh hoạt, đúc rút kinh nghiệm từ những hoạt động đã tổ chức ở trường mình hoặc trường bạn; từ đó sáng tạo phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất,

tình hình thực tế nhà trường, phù hợp với giáo viên và học sinh tại trường, lớp...

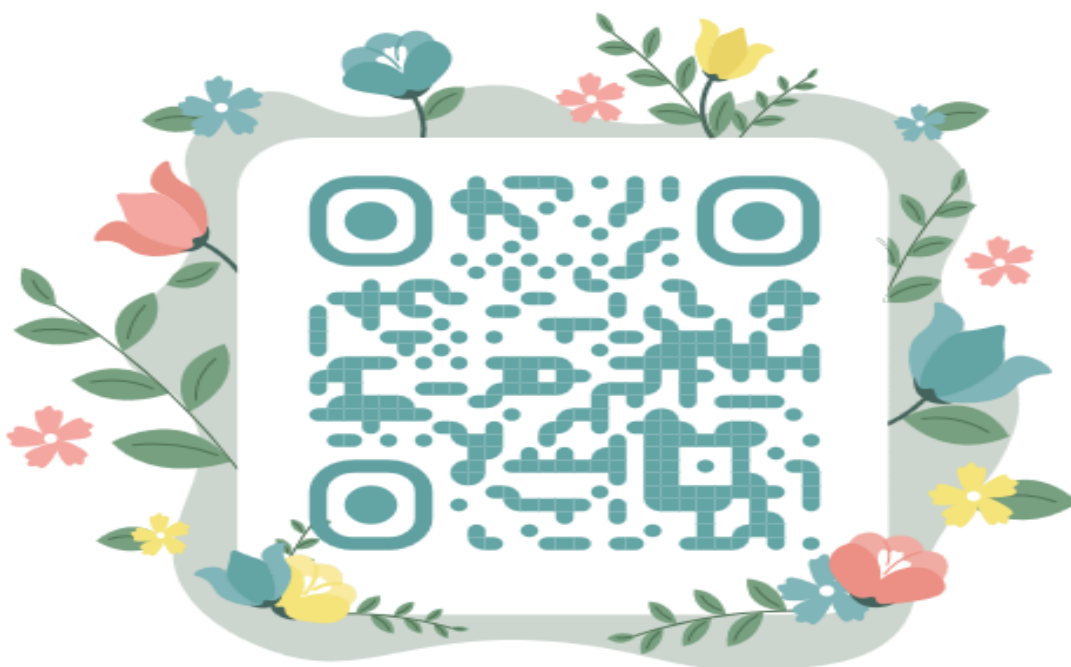
Không để giáo viên sử dụng nguyên bản Kế hoạch bài dạy đã tổ chức trong các lần thi trước mà luôn luôn yêu cầu, khuyến khích sự sáng tạo không ngừng của giáo viên.

NGƯỜI VIẾT SÁNG KIẾN

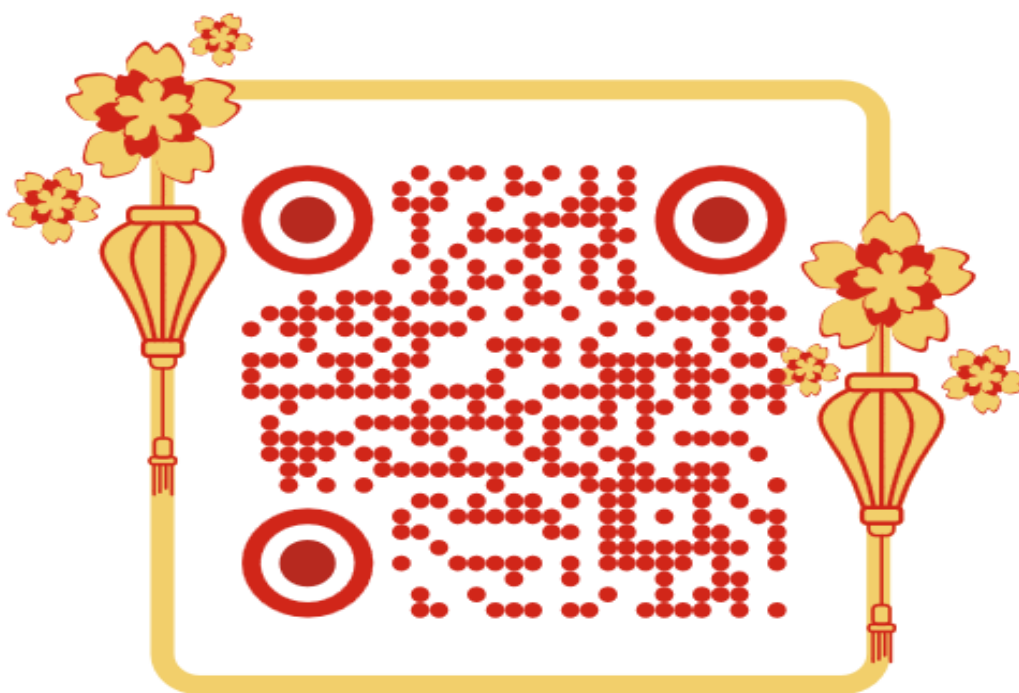
Lê Thị Thanh Phương



Kế hoạch thi GVG cấp Trường năm học 2024-2025



Kết quả thi GVG cấp Trường năm học 2024-2025



Kết quả thi GVG cấp Quận năm học 2023-2024



Kết quả thi GVG cấp Quận năm học 2024-2025